

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ CÔNG VÀNG
GOLDEN GATE TRADE SERVICES
JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 01/2022/BCQTCT-GGG
No:01/2022/BCQTCT-GGG

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2022
Hanoi, July 29th 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng đầu năm 2021/ The first 6 months of 2021)**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
To: The State Securities Commission;

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Công Vàng
Name of company: Golden Gate Trade Services JSC.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 60, phố Giang Văn Minh, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.
Address of head office: 60 Giang Van Minh Street, Doi Can Ward, Ba Dinh District, Hanoi.
- Điện thoại/Telephone: 0243 722 6354 Fax: 0243 722 6352
- Email:
- Vốn điều lệ/Charter capital: 77.081.300.000 đồng
- Mã chứng khoán/Stock symbol: Không có
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
The implementation of internal audit: Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

STT <i>No.</i>	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
01	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	29/01/2022	- Thông qua Cam Kết của Công ty <i>Approval for Company Undertaking</i> - Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký kết và thực hiện công việc liên quan đến Cam Kết của Công ty <i>Authorization for the General Director to execute & perform matters related to the Company Undertaking</i> - Thông qua việc không phải thực hiện chào mua công khai <i>Approval for waiver of public tender offer</i> - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ <i>Approval for the amendment of the Charter</i> - Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội Đồng Quản Trị <i>Approval for the removal and appointment of the Board of Directors' members</i> - Thông qua việc bổ nhiệm quan sát viên tại Hội đồng quản trị <i>Approval for the appointment of observers at Board of Directors</i>
02	02/2022/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2022	- Phê duyệt kết quả kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 <i>Approval business results 2021 report & proposal of business plan 2022</i> - Phê duyệt báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 <i>Approval on activities of BOD in 2021</i> - Phê duyệt quy chế nội bộ về quản trị Công ty và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị <i>Approval on the amendment of the Internal Regulation on Corporate Governance & issuance of the Operating Regulations of the Board of Directors</i>

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
			- Phê duyệt báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán của Công ty năm 2021 <i>Approval of audited separate & consolidated financial statement of 2021</i> - Phê duyệt việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022 <i>Approval on the selection of auditor for 2022 financial year</i> - Phê duyệt kế hoạch không chia cổ tức bằng tiền năm 2021 <i>Approval on the plan of not distributing 2021 cash dividend</i> - Phê duyệt việc mua lại cổ phiếu ESOP của người lao động nghỉ việc dẫn tới việc giảm vốn Điều lệ và sửa đổi Điều Lệ <i>Approval on the Company's redemption of ESOP Shares from employees who ceased to work for the Company leading to decrease in the charter capital & amendment of the charter.</i> - Phát hành 2.100 cổ phiếu ESOP theo Chương trình Thu hút Nhân tài từ nguồn cổ phiếu quỹ. <i>Issuance of the 2,100 ESOP shares under Talent Acquisition Program using existing treasury shares.</i> - Phát hành cổ phiếu ESOP cho kết quả kinh doanh năm 2020 từ nguồn cổ phiếu quỹ <i>Issuance ESOP for business performance 2020 from treasury pool`</i> - Phê duyệt việc phát hành 15.202 cổ phiếu ESOP từ nguồn cổ phiếu quỹ cho mục đích Thu hút nhân sự tài năng. <i>Approval for issuance of maximum 15,202 ESOP shares from treasury shares for Talent Acquisition.</i> - Đảm bảo việc phát hành ESOP đáp ứng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
			<i>The plan to ensure that the issuance of ESOP shares meets the requirement on foreign ownership limitation.</i> - Điều chỉnh điều kiện hạn chế chuyển nhượng các Cổ Phiếu ESOP 31/12/2020 quy định tại NQ 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/6/2020 <i>Adjust the lock-up period for ESOP Shares issued on 31st Dec, 2020 pursuant to Resolution 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ dated on 17th June, 2020.</i> - Điều chỉnh điều kiện hạn chế chuyển nhượng các Cổ Phiếu ESOP được phát hành theo NQ 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/12/2021 <i>Adjust the lock-up period for ESOP Shares pursuant to Resolution 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ on 30th December 2021.</i> - Điều chỉnh chương trình ESOP 2019 - 2023 <i>Amendment to the ESOP plan 2019 – 2023</i> - Sửa đổi Điều lệ công ty. <i>Amendment to the Company's Charter</i> - Phương án bầu bổ sung thành viên HĐQT. <i>Appointment of new BOD member.</i> - Thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty. <i>Notice of the list of related parties & related benefits of the Company</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2022)/Board of Directors (Semi-annual report of 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

STT <i>No.</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			<i>Ngày bổ nhiệm Date of appointment</i>	<i>Ngày miễn nhiệm Date of dismissal</i>
1.	Ông/Mr Trần Việt Trung	Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>BOD Chairman</i>		
2.	Ông/Mr Đào Thế Vinh	Thành viên Hội đồng quản trị <i>BOD members</i>		
3.	Ông/Mr Nguyễn Xuân Tường	Thành viên Hội đồng quản trị <i>BOD members</i>		
4.	Ông/Mr Thomas Lanyi	Thành viên Hội đồng quản trị <i>BOD members</i>		Đã miễn nhiệm ngày 15/03/2022 <i>Dismissed on March 15th 2022</i>
5.	Ông/Mr. Carl Rodrigues	Thành viên HĐQT <i>BOD member</i>		Đã miễn nhiệm ngày 15/03/2022 <i>Dismissed on March 15th 2022</i>
6.	Ông/Mr. Dickson Loo Tit Choon	Thành viên HĐQT <i>BOD Members</i>	Bổ nhiệm ngày March 15 th 2022 <i>Appointed on March 15th 2022</i>	
7.	Bà/Ms Đào Phương Lan	Thành viên HĐQT <i>BOD Members</i>	Bổ nhiệm ngày 30/06/2022 <i>Appointed on June 30th 2022</i>	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

3.

STT <i>No.</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director's member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1.	Ông/Mr . Trần Việt Trung	07	100%	Không có <i>None</i>
2.	Ông/Mr Đào Thế Vinh	07	100%	Không có <i>None</i>
3.	Ông/Mr Nguyễn Xuân Tường	07	100%	Không có <i>None</i>
4.	Ông/Mr Thomas Lanyi	02	100% các cuộc họp khi đương nhiệm <i>100% meeting before dismissal</i>	Đã miễn nhiệm ngày 15/03/2022 <i>Dismissed on March 15th 2022</i>
5.	Ông/Mr. Carl Rodrigues	02	100% các cuộc họp khi đương nhiệm <i>100% meeting before dismissal</i>	Đã miễn nhiệm ngày 15/03/2022 <i>Dismissed on March 15th 2022</i>
6.	Ông/Mr. Dickson Loo Tit Choon	05	100% các cuộc họp khi đương nhiệm <i>100% meeting after appointment</i>	Mới được bổ nhiệm ngày 15/03/2022 <i>Appointed on March 15th 2022</i>

4. **Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:**

Ban Giám đốc và các cấp quản lý đã triển khai các công việc theo quy định tại Điều lệ, các Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các công việc khác trong phạm vi thẩm quyền/*The Board of Management and management team implemented in accordance with regulations of Company Charter, GMS & BOD Resolutions and other tasks within its authorization scopes, in which:*

- Chuẩn bị kế hoạch kinh doanh năm 2022 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
Preparing business plan 2022 to be submitted for the AGM's approval
- Kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2021.
Conducting independent audit on the Financial Statement 2020
- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động quản trị và kiểm soát rủi ro
Enhancing management & risk control activities

- Tiếp tục cập nhật và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin ở cả khối văn phòng và khối nhà hàng để nâng cao trải nghiệm khách hàng, thực hiện sứ mệnh “Nhân viên hạnh phúc, khách hàng hài lòng”
Continue to update & improve information technology system at office level as well as restaurant level to enhance customer experiences, fulfilling the mission of “Happy employees, pleased customers”
- Thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 cho cổ đông.
Implement the cash dividend payment of 2020 for shareholders.

5. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Hội đồng quản trị đã thành lập Tiểu ban Phát triển bền vững để tham mưu cho Hội đồng quản trị vào theo Nghị quyết HĐQT số 09/2022/NQ-HĐQT ngày 27/07/2022: (i) thiết lập các mục tiêu Phát triển bền vững (“mục tiêu ESG”); (ii) thực hiện các mục tiêu, nhận diện; (iii) phân tích các rủi ro có thể ảnh hưởng đến khả năng đạt được các mục tiêu ESG; và (iv) các công việc khác phát sinh nằm trong phạm vi mục đích hoạt động của Tiểu ban.

Advise the The Board of Directors set up a Sustainable Development Sub-Committee (“ESG Sub-Committee”) via the Resolution No. 09/2022/NQ-HDQT dated July 27th 2022 to : (i) to advise the Board on Sustainable Development Goals (“ESG goals”); (ii) realization of ESG goals; (iii) identify and analyze risks, give warnings in advance of risks that may affect the Company's ability to achieve ESG objectives; and (iv) other tasks that arise within the scope of work of the Sub-committee.

6. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2022/Resolutions/Decisions of the Board of Directors first 6 months of 2022

STT <i>No.</i>	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1.	01/2022/NQ-HĐQT ngày 27/01/2022	27/1/2022	Phê duyệt khoản vay cổ đông: PFC, Trần Việt Trung, Nguyễn Xuân Tường <i>Approval for shareholders' loan: PFC, Mr. Tran Viet Trung & Mr. Nguyen Xuan Tuong</i>	100%
2.	02/2022/NQ-HĐQT ngày 03/03/2022	3/3/2022	Phê duyệt phương án gia hạn thời hạn vay vốn Vietinbank <i>Approval on the term loan extension of Vietinbank loan</i>	100%
3.	03/2022/NQ-HĐQT ngày 24/03/2022	24/3/2022	Phê duyệt giao dịch với bên liên quan (GGF) <i>Approval on the related parties transaction (with GGF)</i>	100%
4.	04/2022/NQ-HĐQT ngày 28/04/2022	28/4/2022	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên muộn nhất tới 30/06/2022 <i>Approval on the delay of AGM time till June 30th 2022 the latest</i>	100%
5.	05/2022/NQ-HĐQT ngày 11/05/2022	11/5/2022	Phê duyệt ủy quyền cho TGD phê duyệt giao dịch với Bên liên quan Phê duyệt chính sách cấp khoản vay cho nhân viên Phê duyệt giao dịch giữa GGG, Quince, W&E, Phê duyệt điều chỉnh điều kiện hạn chế chuyển nhượng của ESOP 2019 – 2020 Phê duyệt ESOP phát hành theo chương trình TA Phê duyệt thời gian tổ chức AGM 30/06/2022 Phê duyệt ngày thanh toán cổ tức 2020 là ngày 16/06/2022	100%

STT <i>No.</i>	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			<i>Approval of the authorization for CEO to approve transactions with related parties</i> <i>Approval of the loan policy for employees</i> <i>Approval of the transactions between GGG, Quince, W&E,</i> <i>Approval of the adjustment of the transfer restriction conditions of the ESOP 2019 - 2020</i> <i>Approval of the ESOP to be issued under the TA program</i> <i>Approval of the AGM time 30/06/2022</i> <i>Approval of the 2020 dividend payment date is June 16, 2022</i>	
6.	06/2022/NQ-HĐQT ngày 09/06/2022	9/6/2022	Phê duyệt tài liệu họp ĐHĐCĐ Phê duyệt việc mua lại Trái Phiếu phát hành năm 2021 <i>Approval of the AGM materials</i> <i>Approval of the bond 2021 recall</i>	100%
7.	07/2022/NQ-HĐQT ngày 30/06/2022	30/6/2022	Phê duyệt nâng hạn mức vay tại BIDV và MBB <i>Approval of the increase in credit limit at BIDV & MBB</i>	100%

III. Ban điều hành/*Board of Management*

IV.

STT <i>No.</i>	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1.	Ông/Mr. Đào Thế Vinh	14/09/1972	Cử nhân Kỹ sư khí tượng <i>Bachelor of Meteorological Engineering</i>	01/07/2008	N/A
2.	Ông/Mr. Kwak Dong Won	25/04/1973	Cử nhân Quản trị Kinh doanh <i>Bachelor of Business Administration</i>	04/01/2022	N/A
3.	Bà/Ms. Nguyễn Phương Lan	11/09/1978	Thạc sĩ Tài chính <i>Master of Finance</i>	01/07/2021	N/A

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>
Ông/Mr Nguyễn Mạnh Đức	22/03/2012	Cử nhân Kế toán <i>Bachelor of Accountancy</i>	01/01/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Trong 6 tháng đầu năm, các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác đã tham gia nhiều khóa đào tạo về quản trị, trong đó tiêu biểu có khóa học “Lãnh đạo chuyển hóa” đã được tổ chức thành công tốt đẹp.

In the first 6 months, BOD members, CEO, and other managers has attended several training course on corporate governance, in which the highlight is “Transformation Leader Program” hosted successfully.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ceasing to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Ông Đào Thế Vinh <i>Mr. Dao The Vinh</i>	Thành viên HĐQT/ Người đại diện theo pháp luật <i>Board Member/ Legal Representative</i>			9/4/2008 <i>9th April, 2008</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
2	Ông Trần Việt Trung <i>Mr. Tran Viet Trung</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>			9/4/2008 <i>9th April, 2008</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
3	Ông Nguyễn Xuân Tường <i>Mr. Nguyen Xuan Tuong</i>	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám Đốc <i>Board Member/ Deputy General Director</i>			9/4/2008 <i>9th April, 2008</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
4	Ông Dickson Loo Tit Choon <i>Mr. Dickson Loo Tit Choon</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>			29/1/2022 <i>29th Jan 2022</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
5	Bà Đào Phương Lan <i>Mrs. Dao Phuong Lan</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>			30/6/2022 <i>30th June, 2022</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
6	Ông Kwak DongWon <i>Mr. Kwak DongWon</i>	Phó Tổng Giám Đốc/ <i>Deputy CEO</i>			2022			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
7	Bà Nguyễn Phương Lan	Giám đốc tài chính <i>CFO</i>			2021			Người nội bộ <i>Internal Person</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH has*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of starting to be disaffiliated person	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
	Mrs. Nguyen Phuong Lan							
8	Ông Nguyễn Mạnh Đức Mr. Nguyen Manh Duc	Kế toán trưởng Chief Accountant			28/12/2021 28th December, 20 21			Người nội bộ Internal Person
9	Ông Lê Quốc Tuấn Mr. Le Quoc Tuan	Người được ủy quyền công bố thông tin/ Authorized spokespersons			2019			Người nội bộ Internal Person
10	Công ty Cổ Phần Golden Sakura Golden Sakura Joint Stock Company		0106863239 cấp ngày 28/05/2015 tại Phòng đăng ký kinh doanh Sở KHĐT TP Hà Nội 0106863239 issued on 28 th May, 2015 by BRO-DPI Hanoi	Tầng 1, tòa nhà Sunrise Building, D11 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam F1, Sunrise Building, D11	28/5/2015 28 th May, 2015			Công ty con Subsidiary company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No*, Date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of starting to be disaffiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
				KETM Cau Giay, Dịch Vong Ward, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam				
11	Công ty TNHH Tân Phong Lại Yên Tan Phong – Lai Yen Company Limited		2500233937 cấp ngày 29/10/2004 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 2500233937 issued on 29 th October, 2004 BRO-DPI Hanoi	Khu Công nghiệp Quang Minh, Thị Trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Quang Minh Industrial Zone, Quang Minh Commune, Me Linh District, Hanoi Vietnam	2017	01/06/2020 1 st June, 2020		Công ty con Subsidiary company

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Main/ Contact</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of becoming to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ceasing to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
12	Công ty Cổ phần xây dựng và Thương Mại Cổng Vàng <i>Golden Gate Construction and Trading Joint Stock Company</i>		0107647840 cấp ngày 25/11/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107647840 issued on 25th November, 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 60, phố Giang Văn Minh, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No 60, Giang Van Minh, Doi Can Ward, Ba Dinh District, Hanoi, Vietnam</i>	25/11/2016 <i>25th November 2016</i>			Công ty con <i>Subsidiary company</i>
13	Công ty TNHH Golden Gate Franchise <i>Golden Gate Franchise Co., Ltd</i>		0107729860 cấp ngày 21/2/2017 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107729860 issued on 21st February, 2017 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 32 Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No 32 Chua Lang, Lang Thuong Ward, Dong Da</i>	21/2/2017 <i>21st February, 2017</i>			Công ty con <i>Subsidiary company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/person</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
14	Công ty Cổ phần The Concept House <i>The Concept House Joint Stock Company</i>		0107608351 cấp ngày 24/10/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107608351 issued on 24th October, 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	District, Hanoi, Vietnam Tầng 6, tòa nhà Toyota, số 315 Trường Chinh, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>F6, Toyota Building, 315 Truong Chinh, Khuong Mai Ward, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam</i>	24/10/2016 <i>24th October, 2016</i>			Công ty con <i>Subsidiary company</i>
15	Công ty TNHH MTV The Coffee Inn <i>The Coffee Inn One Member Company Limited</i>		0107608351 cấp ngày 24/10/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 6, tòa nhà Toyota, số 315 Trường Chinh, Phường Khương Mai,	24/10/2016 <i>24th October, 2016</i>			Công ty con <i>Subsidiary company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company if any	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. & date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
			0107608351 issued on 24 th October, 2016 by BRO-DPI Hanoi	Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam F6, Toyota Building, 315 Truong Chinh, Khuong Mai Ward, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam				
16	Công ty TNHH Đầu tư Tây Hồ - Vĩnh Phúc Tay Ho - Vinh Phuc Investment Company Limited		2500233937 cấp ngày 29/10/2004 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 2500233937 issued on 29 th October, 2004 BRO-DPI Hanoi	Khu Công nghiệp Quang Minh, Thị Trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Quang Minh Industrial Zone, Quang Minh	2020			Công ty con Subsidiary company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Main office/ Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ceasing to be affiliated person	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
17	Công ty TNHH Golden Gate Red Hots Golden Gate Red Hots Company Limited		0314212735 cấp ngày 20/1/2017 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP HCM 0314212735 issued on 20 th January 2017 by BRO-DPI HCM	31A-31-31B Trường Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 31A-31-31B Truong Son, Ward 4, Tan Binh District, HCM, Vietnam	20/01/2017			Công ty con Subsidiary company
18	Công ty cổ phần Golden Gate Partners Golden Gate Partners Joint Stock Company		0106577012 cấp ngày 19/06/2014 Bồi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội	Số 10, phố Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2014			Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Enterprises hold more than 10% of voting

STT h.s.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Main address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Date of commence to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Date of cessation to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			0106577012 issued on 19th June, 2014 by BRO-DPI Hanoi	No 10, Hoa Ma, Pham Dinh Ho Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi, Vietnam				shares or stakes of The Company
19	SELETAR INVESTMENTS PTE LTD		199100018G cấp ngày 03/01/1991 bởi Cơ quan Quản lý Doanh nghiệp và Kế toán <i>199100018G issued on 3rd January, 1991 by accounting and Corporate Regulatory Authority</i>	60B Orchard Road #06-18 The Atrium @ Orchard Singapore (238891)	15/03/2022 March 15 th , 2022			Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty <i>Enterprises hold more than 10% of voting shares or stakes of The Company</i>
20	SEATOWN PRIVATE CAPITAL MASTER FUND		WC-365003 cấp ngày 04/8/2020 bởi Cơ quan đăng ký	Walkers Corporate Limited, 190 Elgin Avenue,	15/03/2022 March 15 th , 2022			Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH và *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Date of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Date of ending to be affiliated person	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			Công ty của Cayman Islands WC-365003 issued on 4th August, 2022 by Registrar of Companies of the Cayman Islands	George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands				Enterprises hold more than 10% of voting shares or stakes of The Company
21	Công ty TNHH Công Vàng Vinh Golden Gate Vinh Company Limited		2901721473 cấp ngày 20/5/2014 bởi Phòng ĐKKD Sở KHĐT Tỉnh Nghệ An 2901721473 issued on 20th May, 2014 by BRO-DPI Nghệ An	Số 45, đường Quang Trung - Phường Quang Trung - Thành phố Vinh - Nghệ An. No 45 Quang Trung Ward, Vinh City, Nghe An	15/04/2015 April 15th 2015			Công ty liên kết Associated company
22	Công ty Cổ phần nội thất Golden Gate Golden Gate Decoration Joint Stock Company		0108172942 cấp ngày 06/3/2018 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT Hà Nội	Số 2B1, Khu đô thị 54, Ngõ 85 phố Hạ Đỉnh - Phường Thanh Xuân	20/03/2018 March 20th, 2018			Công ty liên kết Associated company

STT h.s.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Main/ contact</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ceasing to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
22	Prosperity Food Concepts Pte. Ltd		0108172942 issued on 6th March, 2018 by BRO-DPI Hanoi	Trung - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. No 2B1, KĐT 54 Lane 85 Ha Dinh, Thanh Xuan Trung. Thanh Xuan, Hanoi	2019	15/03/2022 March 15 th 2022	Chuyển nhượng cổ phần sở hữu <i>Transfer s of shares</i>	Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty <i>Enterprises hold more than 10% of voting shares or stakes of The Company</i>
23	Ông/Mr Thomas Lanyi	Thành viên Hội đồng quản trị <i>BOD members</i>			2019	15/03/2022 March 15 th 2022	Miễn nhiệm HĐQT	Người nội bộ <i>Internal person</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organisation/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No./, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
24	Ông/Mr. Carl Rodrigues	Thành viên Hội đồng quản trị BOD members			2019	15/03/2022 March 15 th 2022	Miễn nhiệm HĐQT Dismiss al from the Board	Người nội bộ Internal person

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua Resolution No. or Decision approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transactions	Ghi chú Note
1	Ông Trần Việt Trung Mr. Tran Viet Trung	Chủ tịch HĐQT Chairman			27/01/2022	Nghị quyết HĐQT số 01/2022/NQ-HĐQT ngày 27/01/2022 BOD Resolution No. 01/2022/NQ-HDQT dated Jan 27 th 2022	Vay ông Trần Việt Trung: \$7,010,000,000 VND Borrow Mr. Tran Viet Trung \$7,010,000,000 VND Lãi vay: 2.857.159.421 VND Loan interest: 2,857,159,421 VND	
					16/06/2022	Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ Resolution No. 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ	Chia cổ tức: 2.162.332.823 VND Dividend payment: 2,162,332,823 VND	
2	Ông Đào Thế Vinh Mr. Dao The Vinh	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám Đốc			16/06/2022	Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ Resolution No. 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ	Chia cổ tức: 4.848.240.586 VND Dividend payment: 4,848,240,586 VND	

STT Số	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. & date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transaction with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
		Board Member/ Deputy General Director						
3	Ông Nguyễn Xuân Tường Mr. Nguyen Xuan Tuong	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám Đốc Board Member/ Deputy General Director			27/01/2022	Nghị quyết HĐQT số 01/2022/NQ-HĐQT ngày 27/01/2022 BOD Resolution No. 01/2022/NQ-HDQT dated Jan 27 th 2022	Vay ông Nguyễn Xuân Tường: 37.290.000.000 đ Borrow from Mr. Nguyen Xuan Tuong: 37,290,000,000 VND Lãi vay: 1.224.496.896 đ Loan interest: 11,224,496,896 đ	
					16/06/2022	Nghị quyết số 02/2021/NQ- ĐHĐCĐ Resolution No. 02/2021/NQ- ĐHĐCĐ	Chia cổ tức: 1.946.183.374 đ Dividend payment: 1,946,183,374 VND	

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relation ship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
4	Công ty TNHH Tân Phong Lại Yên <i>Tan Phong - Lai Yen Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	2500233937 cấp ngày 29/10/2004 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>2500233937 issued on 29th October, 2004 BRO-DPI Hanoi</i>	Khu Công nghiệp Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>Quang Minh Industrial Zone, Quang Minh Commune, Me Linh District, Hanoi Vietnam</i>	Giao dịch trong năm 2022 <i>Transaction 2022</i>	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 05/2022/NQ-HĐQT</i>	Lãi vay: 90.095,343 VNĐ <i>Interest expenses: 90,095,343 VND</i> Trả gốc vay: 230.000.000đ <i>Principal payment: 230,000,000đ</i>	
5	Công ty Cổ phần xây dựng và Thương Mại Công Vàng <i>Golden Gate Trading and</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0107647840 cấp ngày 25/11/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107647840 issued on 25/11/2016 by the Department of Business Registration - Hanoi</i>	Số 60, phố Giang Văn Minh, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 05/2022/NQ-HĐQT</i>	Mua dịch vụ: 4.864.123.435 đ Service fee: 4.864,123,435 đ	

STT <i>No.</i>	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relation ship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
	Construction Joint Stock Company		0107647840 issued on 25 th November, 2016 by BRO-DPI Hanoi	No 60, Giang Van Minh, Doi Can Ward, Ba Dinh District, Hanoi, Vietnam				
6	Công ty TNHH Golden Gate Franchise <i>Golden Gate Franchise Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0107729860 cấp ngày 21/2/2017 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107729860 issued on 21th</i>	Số 32 Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Giao dịch trong năm 2022	Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 03/2022/NQ-HĐQT</i>	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 124.585.860 đ <i>Goods & services revenue: 124,585,860 VND</i>	



STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>VNHR No. - Date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Date of transaction with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
			February 2017 by BRO-DPI Hanoi	No 32 Chua Lang, Lang Thuong Ward, Dong Da District, Hanoi, Vietnam			Lãi vay: 109.315.067 đ <i>Interest expenses: 109.315.067 VND</i>	
7	Công ty Cổ phần The Concept House <i>The Concept House Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0107608351 cấp ngày 24/10/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107608351 issued on 24th October, 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Tầng 6, tòa nhà Toyota, số 315 Trường Chinh, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>F6, Toyota Building, 315 Truong Chinh, Hanoi</i>	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 05/2022/NQ-HĐQT</i>	Thu nhập từ phí quản lý: 318.000.000 VNĐ <i>Management fee revenue: 318,000,000 VND</i> Phí nhượng quyền phải trả: 1.396.284.244 VNĐ <i>Franchise payable fee: 1,396,284,244 VND</i> Mua hàng và dịch vụ: 89.451.025 VNĐ	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relation ship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, Date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
				<i>Khuong Mai Ward, Thanh Xuan Distict, Hanoi, Vietnam</i>			<i>Services & good purchase: 89,451,025 VND</i> Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 3.558.711.846 VND <i>Service & goods revenue: 3,558,711,846 VND</i>	
8	Công ty cổ phần Golden Gate Partners <i>Golden Gate Partners Joint Stock Company</i>	Cổ đông nắm giữ trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết <i>Shareholder with more than 10% Shareholder with more than 10%</i>	0106577012 cấp ngày 19/06/2014 Bồi Phòng ĐKKD – Số KHĐT TP Hà Nội <i>0106577012 issued on 19th June, 2014 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 10, phố Hoa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No 10, Hoa Ma, Pham Dinh Ho Ward, Hai Ba</i>	2022		Cần trừ khoản cho vay và khoản phải trả: 3.024.000.000 đ <i>Deduction of loans & payable: 3,024,000,000 VND</i> Lãi vay: 349.366.174 đ <i>Interest revenue: 349,366,174 đ</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relation with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transaction with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/HĐQT thông qua Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
		voting shares		Trung District, Hanoi, Vietnam				
					16/06/2022	Nghị quyết số: 02/2021/NQ-ĐHĐCB Resolution No. 02/2021/NQ-DHĐCB	Chi cổ tức: 21.602.721.849 VND Dividend payment: 21,602,721,849 VND	
9	Công ty TNHH Công Vàng Vinh Golden Gate Vinh Company Limited	Công ty con Subsidiary	2901721473 cấp ngày 20/5/2014 bởi Phòng ĐKKD Sở KHĐT Tỉnh Nghệ An	Số 45, đường Quang Trung - Phường Quang Trung - Thành phố Vinh - Nghệ An.	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT Resolution No. 05/2022/NQ-HĐQT	Thu nhập từ phi nhượng quyền: 1.063.075.115 VND Franchise income: 1,063,075,115 VND	

STT <i>No.</i>	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relation ship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. & date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Date of transaction with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
			2901721473 issued on 20 th May, 2014 by BRO- DPI Nghe An	No 45 Quang Trung Ward, Vinh City, Nghe An			Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 6.632.388.462 VND <i>Goods & revenue services: 6,632,388,462 VND</i> Cổ tức được chia: 2.231.977.264 VNĐ <i>Dividend received: 2,231,977,264 VND</i>	
10	Prosperity Food Concepts Pte.Ltd.	Cổ đông nắm giữ trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết <i>Shareholder with more than 10%</i>	201805669R cấp ngày 13/02/2018 bởi Cơ quan quản lý Kế toán và doanh nghiệp Singapore <i>201805669R issued on 13/02/2018 by the Accounting and Business</i>	Số 8 Marina Boulevard, #05-02, Marina Bay Financial Centre, Singapore (018981)	16/06/2022	Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ <i>Resolution No. 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ</i>	Chia cổ tức: 16.082.917.929 VNĐ <i>Dividend payment: 16,082,917,929 VND</i>	
					27/01/2022	Nghị quyết HĐQT số 01/2022/NQ-HĐQT ngày 27/01/2022	Đi vay: 82.036.669.255 VNĐ <i>Borrow: 82,036,669,255 VND</i>	

STT <i>No.</i>	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision for approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Chi chú <i>Note</i>
		voting shares	Administration of Singapore			BOD Resolution No. 01/2022/NQ-HĐQT dated Jan 27 th 2022	Lãi vay: 2.210.380.485 VNĐ <i>Interest: 2,210,380,485 VND</i>	
11	Công ty Cổ phần Lychee <i>Lychee Joint Stock Company</i>	Doanh nghiệp trong đó người liên quan sở hữu đến mức chi phối	0107465512 cấp ngày 07/06/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107465512 issued on 7th June, 2016 by BRODPI Hanoi</i>	Tầng 6, số 144 phố Đội Cấn - Phường Đội Cấn - Quận Ba Đình - Hà Nội. <i>F6, No 144 Doi Can, Doi Can Ward, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam</i>	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 05/2022/NQ-HĐQT</i>	Thu tiền bán hàng hóa dịch vụ: 6.083.928 VNĐ <i>Goods & services revenue: 6,083,928 VND</i>	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.

Không có/None.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/Transactions between the Company and other objects

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HDQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HDQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/Transactions between the Company and the company that its members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

STT No.	Tên tổ chức Name of organisation	Mối quan hệ liên quan với người nội bộ Relationship with internal person	Chức vụ của người nội bộ tại tổ chức Position of the person listed Company	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./ Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transaction with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution No. or Decision No.	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Công ty Cổ phần Thực phẩm W&E W & E Food Joint Stock Company	Ông Đào Thế Vinh Mr. Dao The Vinh	Chủ tịch HDQT Chairman	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội	Số 105A nhà F6 Khu tập thể Xá Phòng, Đường Nguyễn Trãi - Phường Thượng Đình - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ- HDQT Resolution No. 05/2022/NQ- HDQT	Phí dịch vụ: 325.878.198 VND Services fee: 325,878,198 đ	

					No 105A, F6, KTT Xa Phong, Nguyen Trai, Thuong Dinh Thanh Xuan, Hanoi				
2	Công ty cổ phần Quince Việt Nam <i>Quince Vietnam Joint Stock Company</i>	Ông Đào Thế Vinh <i>Mr. Dao The Vinh</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107343546 issued on 4th March, 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 11, ngách 9/2 Đặng Thai Mai - Phường Quảng An - Quận Tây Hồ - Hà Nội. <i>No 11, Lane 9/2 Dang Thai Mai, Quang An, Tay Ho, Hanoi</i>	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ- HĐQT <i>Resolution No. 05/2022/NQ- HĐQT</i>	Phí dịch vụ : 217.209.532 VND <i>Service fee: 217.209.532 VND</i>	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).

Giao dịch số 11 tại mục VI.2 nêu trên.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.

Không có/None

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Ông Đào Thế Vinh <i>Mr. Dao The Vinh</i>		Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>			400.537	5,2%	
1	Phan Thị Lan Hương <i>Mrs. Phan Thi Lan Huong</i>					0	0%	Vợ <i>Wife</i>
2	Đào Quân <i>Dao Quan</i>					0	0%	Con đẻ <i>Son</i>
3	Đào Nhật Nam <i>Dao Nhat Nam</i>					0	0%	Con đẻ <i>Son</i>
4	Đào Thế Anh <i>Dao The Anh</i>					0	0%	Con đẻ <i>Son</i>

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Đào Nhật Quang <i>Mr. Dao Nhat Quang</i>					15.000	0,19%	Anh ruột <i>Brother</i>
6	Phan Thu Hương <i>Mrs. Phan Thu Huong</i>					0	0%	Chị dâu <i>Sister in law</i>
7	Phan Thanh Vương <i>Mr. Phan Thanh Vuong</i>					0	0%	Bố vợ <i>Father in law</i>
8	Trịnh Thị Lan <i>Mrs. Trinh Thi Lan</i>					0	0%	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
9	Trần Thị Bạch Yến <i>Mrs. Tran Thi Bach Yen</i>					0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Công ty TNHH Bất động sản Bạch Dương <i>Bach Duong Real Estate Company Limited</i>		Người đại diện theo pháp luật <i>Legal Representative</i>	0106032097 cấp ngày 12/11/2012 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0106032097 issued on 12th November, 2012 by BRO-DPI Hanoi</i>	8 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No 8 Hoa Ma Street, Pham Dinh Ho, Hai Ba Trung, Hanoi Vietnam</i>	0	0%	Sở hữu phần vốn góp <i>Owning the capital</i>
11	Công ty cổ phần phát triển sản xuất và thương mại Hoàng Ân <i>Hoang An Production Development and Trade Joint Stock Company</i>		Không/None	0104785962 cấp ngày 07/07/2010 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0104785962 issued on 7th October, 2010 by BRO-DPI Hanoi</i>	Căn hộ 1808, chung cư 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>CC 1808, CC 172 Ngoc Khanh, Giang</i>	0	0%	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					<i>Võ, Ba Đình, Hanoi, Vietnam</i>			
12	Công ty Cổ phần Thực phẩm W&E <i>W & E Food Joint Stock Company</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107343546 issued on 4th March, 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 105A nhà F6 Khu tập thể Xã Phòng, Đường Nguyễn Trãi - Phường Thượng Đình - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. <i>No 105A, F6, KTT Xã Phong, Nguyen Trãi, Thuong Dinh Thanh Xuan, Hanoi</i>	0	0%	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
13	Công ty cổ phần Quince Việt Nam		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội	Số 11, ngách 9/2 Đặng Thai Mai - Phường Quảng An -	0	0%	Sở hữu cổ phần

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Quince Vietnam Joint Stock Company			0107343546 issued on 4th March, 2016 by BRO-DPI Hanoi	Quận Tây Hồ - Hà Nội. No 11, Lane 9/2 Dang Thai Mai, Quang An, Tay Ho, Hanoi			Owning shares
14	Công ty cổ phần Two Kings Invest Joint Stock Company		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật Chairman, The legal representative		Số nhà 43, lô đất TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1, Phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội No 43, lô đất TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1 My Dinh 2 Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi	0	0%	Sở hữu cổ phần Owning shares

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15	Công ty cổ phần thể giới di động <i>Mobile World Joint Stock Company</i>		Thành viên độc lập HĐQT <i>Board Member</i>	0303217354 cấp ngày 05/04/2004 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0303217354 issued on 05 th April, 2004 by BRO-DPI Hanoi	128 Trần Quang Khải - Phường Tân Định - Quận 1 - TP Hồ Chí Minh. <i>No 128 Tran Quang Khai, Tan Dinh Ward, District 1, HCM City</i>	0	0%	
	Công ty cổ phần Golden Gate Partners <i>Golden Gate Partners Joint Stock Company</i>		Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	0108172942 cấp ngày 06/3/2018 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT Hà Nội <i>0108172942 issued on 6th March, 2018 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 2B1, Khu đô thị 54, Ngõ 85 phố Hạ Đình - Phường Thanh Xuân Trung - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. <i>No 2B1, KĐT 54 Lane 85 Ha Dinh, Thanh</i>	3.375.690	43,79%	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					<i>Xuan Trung, Thanh Xuan, Hanoi</i>			
16	Công ty Cổ phần Lychee <i>Lychee Joint Stock Company</i>		Bà Phạm Thị Lan Hương là Tổng giám đốc <i>Ms. Pham Thi Lan Huong is the CEO</i>	0107465512 cấp ngày 07/06/2016 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107465512 issued on 7 th June, 2016 by BRODPI Hanoi</i>	Tầng 6, số 144 phố Đội Cấn - Phường Đội Cấn - Quận Ba Đình - Hà Nội. <i>F6, No 144 Doi Can, Doi Can Ward, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam</i>	0	0%	
II	Trần Việt Trung <i>Mr. Tran Viet Trung</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>			176.020	2,28%	
1	Nguyễn Thị Thắng <i>Mrs. Nguyen Thi Thang</i>					0	0%	Vợ <i>Wife</i>

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Trần Minh Hoàng <i>Mr. Tran Minh Hoang</i>					0	0%	Con <i>Son</i>
3	Trần Minh Khôi <i>Mr. Tran Minh Khoi</i>					0	0%	Con <i>Son</i>
4	Lê Thanh Vi <i>Mrs. Le Thanh Vi</i>					0	0%	Con dâu <i>Daughter in law</i>
	Lê Thị Long <i>Mrs. Le Thi Long</i>					0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
5	Trần Văn Bình <i>Mr. Tran Van Binh</i>					0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>
6	Nguyễn Văn Phiêu <i>Mr. Nguyen Van Phieu</i>					0	0%	Bố vợ <i>Father in law</i>

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Trần Lê Hồng Vân <i>Ms. Tran Le Hong Van</i>					9.738	0,13%	Em gái <i>Sister</i>
8	Ngô Toàn Thắng <i>Mr. Ngo Toan Thang</i>					0	0%	Em rể <i>Brother in law</i>
9	Công ty TNHH Bất động sản Bạch Dương <i>Bach Duong Real Estate Company Limited</i>		Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	0106032097 cấp ngày 12/11/2012 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0106032097 issued on 12th November, 2012 by BRO-DPI Hanoi</i>	8 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No 8 Hoa Ma Street, Pham Dinh Ho, Hai Ba Trung, Hanoi Vietnam</i>	0	0%	Sở hữu phần vốn góp <i>Owning the capital</i>
10	Công ty cổ phần Two Kings Invest		Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	0107600793 cấp ngày 17/10/2016 bởi Phòng	Số nhà 43, lô đất TT4, khu tái định cư 7.3	0	0%	Sở hữu cổ phần

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Two Kings Invest Joint Stock Company			ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0107600793 issued on 17th October, 2012 by BRO-DPI Hanoi	và 8.1, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam No 43, TT4 KĐT C 7.3 and 8.1 Mỹ Đình 2 Ward, Nam Tu Liem, Hanoi, Vietnam			Owning shares
11	Công ty Cổ phần phát triển sản xuất và thương mại Hoàng Ân Hoang An Production Development and Trade		Thành viên HĐQT Board Member	0104785962 cấp ngày 07/07/2010 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0104785962 issued on 7th October, 2010 by BRO-DPI Hanoi	Căn hộ 1808, chung cư 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam CC 1808, CC 172 Ngoc	0	0%	Sở hữu cổ phần Owning shares

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					<i>Khanh, Giang Vo, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam</i>			
12	Công ty cổ phần Golden Gate Partners <i>Golden Gate Partners Joint Stock Company</i>		Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	0108172942 cấp ngày 06/3/2018 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT Hà Nội <i>0108172942 issued on 06th March, 2018 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 2B1, Khu đô thị 54, Ngõ 85 phố Hà Đình - Phường Thanh Xuân Trung - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. <i>No 2B1, KĐT 54 Lane 85 Ha Dinh, Thanh Xuan Trung, Thanh Xuan, Hanoi</i>	3.375.690	43,79%	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
III	Nguyễn Xuân Tường <i>Mr. Nguyen Xuan Tuong</i>		Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>			235.439	3,05%	

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No., date issued at place issued</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022 <i>Number of shares owned at 30.06.2022</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of shares ownership at 30.06.2022</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Bùi Thị Hồng Hạnh <i>Mrs. Bui Thi Hong Hanh</i>					0	0%	Vợ <i>Wife</i>
2	Nguyễn Khánh Linh <i>Nguyen Khanh Linh</i>					0	0%	Con <i>Daughter</i>
3	Nguyễn Xuân Quang <i>Nguyen Xuan Quang</i>					0	0%	Con <i>Daughter</i>
4	Đỗ Thị Hồng Yến <i>Mrs. Do Thi Hong Yen</i>					0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
5	Bùi Văn Thanh <i>Mr. Bui Van Thanh</i>					0	0%	Bố vợ <i>Father in law</i>
6	Nguyễn Thị Kiều Vân					0	0%	Em ruột <i>Sister</i>

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Ms. Nguyen Thi Kieu Van							
7	Công ty TNHH Bất động sản Bạch Dương Bach Duong Real Estate Company Limited			0106032097 cấp ngày 12/11/2012 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0106032097 issued on 12th November.2012 by BRO-DPI Hanoi	8 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam No 8 Hoa Ma Street, Pham Dinh Ho, Hai Ba Trung, Hanoi Vietnam	0	0%	Sở hữu phần vốn góp Owning the capital
8	Công ty cổ phần phát triển sản xuất và thương mại Hoàng Ân Hoang An Production Development and Trade			0104785962 cấp ngày 07/07/2010 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0104785962 issued on 7th October.2010 by BRO-DPI Hanoi	Căn hộ 1808, chung cư 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0%	Sở hữu cổ phần Owning shares

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Joint Stock Company				CC 1808, CC 172 Ngoc Khanh, Giang Vo, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam			
9	Công ty Cổ phần Thực phẩm W&E W & E Food Joint Stock Company		Người đại diện theo pháp luật Legal Representative	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội 0107343546 issued on 4th March, 2016 by BRO-DPI Hanoi	Số 105A nhà F6 Khu tập thể Xã Phòng, Đường Nguyễn Trãi - Phường Thượng Đình - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. No 105A, F6, KTT Xa Phong, Nguyen Trãi, Thuong Dinh Thanh Xuan, Hanoi	0	0%	Sở hữu cổ phần Owning shares

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Công ty cổ phần Quince Việt Nam <i>Quince Vietnam Joint Stock Company</i>			0107275705 cấp ngày 31/12/2015 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107275705 issued on 31st December 2015 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 11, ngách 9/2 Đặng Thai Mai - Phường Quảng An - Quận Tây Hồ - Hà Nội. <i>No 11, Lane 9/2 Dang Thai Mai, Quang An, Tay Ho, Hanoi</i>	0	0%	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
11	Công ty TNHH Combo Home Việt Nam <i>Combo Home Vietnam Company Limited</i>			0109023830 cấp ngày 16/12/2019 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0109023830 issued on 16th December 2019 by BRO-DPI Hanoi</i>	Nhà số 4/50 ngõ 1194 đường Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>4/50 Lane 1994 Lang, Lang Thuong</i>	0	0%	Sở hữu phần vốn góp <i>Owning the capital</i>



STT <i>No</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card or Passport No, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022 <i>Number of shares owned at 30/06/2022</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of shares owned at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
12	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Bất Động Sản Relax House <i>Relax house real estate investment Joint Stock Company</i>			0109394472 cấp ngày 28/10/2020 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0109394472 issued on 28th October 2020 by BRO-DPI Hanoi</i>	Ward, Dong Da, Hanoi, Vietnam Tầng 3, nhà D, Tòa văn phòng VINACONEX I, 289A Khuất Duy Tiên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội <i>F3. Building D, Vinacorex! Office Building, 298A Khuat Duy Tien, Trung Hoa, Cau Giay, Hanoi</i>	0	0%	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>(ID card No./Passport No., date of issue, place of issue)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022 <i>Number of shares owned at 30/06/2022</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of shares owned at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
13	Công ty cổ phần Golden Gate Partners <i>Golden Gate Partners Joint Stock Company</i>		Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	0108172942 cấp ngày 06/3/2018 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT Hà Nội <i>0108172942 issued on 6th March, 2018 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 2B1, Khu đô thị 54, Ngõ 85 phố Hạ Đình – Phường Thanh Xuân Trung – Quận Thanh Xuân – Hà Nội. <i>No 2B1, KĐT 54 Lane 85 Ha Dinh, Thanh Xuan Trung, Thanh Xuan, Hanoi</i>	3.375.690	43,79%	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
IV	DICKSON LOO TIT CHOON		Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>			0	0%	
1	Gayle Ong Hui-Hoen		Nil			0	0%	Vợ <i>Wife</i>

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account if any</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company if any</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022 <i>Number of shares owned at 30/06/2022</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of shares ownership at 30/06/2022</i>	Ghi chú <i>Note</i>
2.	Matthew Declan Loo		Nil			0	0%	Con <i>Child</i>
3.	Chloe Isabel Loo		Nil			0	0%	Con <i>Child</i>
4.	Tay Seck Khoon		Nil			0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
5.	Jeanny Ng		Nil			0	0%	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
6.	Terence Loo		Nil			0	0%	Anh/Em ruột <i>Brother</i>
7.	Vikram Nair		Nil			0	0%	Anh/Em rể <i>Brother in law</i>
8..	Faye Ong		Nil			0	0%	Chị/em dâu

STT <i>No</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022 <i>Number of shares owned as of June 30, 2022</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Final holding of shares percentage as of June 30, 2022</i>	Ghi chú <i>Note</i>
V	Đào Phương Lan <i>Mr. Dao Phuong Lan</i>		Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>			0	0%	Sister in law
1	Trình Ngọc Phan <i>Mr. Trinh Ngoc Phan</i>					0	0%	Chồng <i>Husband</i>
2	Đào Trường Thắng <i>Mr. Dao Truong Thang</i>					0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>
3	Nguyễn Thị Phương Mai <i>Mrs. Nguyen Thi Phuong Mai</i>					0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
4	Đào Hữu An					0	0%	Em ruột <i>Brother</i>

STT No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/No. Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022 Number of shares owned at 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at 30/06/2022	Ghi chú Note
	Mr. Dao Huu An							
5	Trịnh Kiên Thành Trinh Thanh					0	0%	Con ruột Son
6	Trịnh Vũ Dương Trinh Duong					0	0%	Con ruột Son
7	Trịnh Đình Hưng Mr. Dinh Hung					0	0%	Bố Chồng Father in law
8	Nguyễn Thị Hồng Hà Mrs. Nguyen Thi Hong Ha					0	0%	Mẹ chồng Mother in law
VI	Ông Kwak DongWon		Phó Tổng Giám Đốc/ Deputy CEO			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Mr. Kwak Dong Won							
1	Kwak Seung Hwa					0	0%	Con gái Daughter
2	Kwak Da Hyun					0	0%	Con gái Daughter
3	Min Jung Kwak Chung					0	0%	Chị ruột Sister
VII	Nguyễn Phương Lan Mrs. Nguyen Phuong Lan		Giám đốc tài chính CFO			0	0%	
1	Lê Công Tiên Mr. Le Cong Tien					0	0%	Chồng Husband
2	Lê Công Khanh Le Cong Khanh					0	0%	Con Son
3	Lê Công Khôi					0	0%	Con

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account if any</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company if any</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022 <i>Number of shares owned at 30/06/2022</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of shares ownership at 30/06/2022</i>	Ghi chú <i>Note</i>
	<i>Le Cong Khoi</i>							<i>Son</i>
4	Nguyễn Văn Ruật <i>Mr. Nguyen Van Ruat</i>					0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>
5	Lê Thị Minh Phuong <i>Mrs. Le Thi Minh Phuong</i>					0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother in law</i>
6	Lê Công Thành <i>Mr. Le Cong Thang</i>					0	0%	Bố chồng <i>Father in law</i>
7	Phan Thị Tâm <i>Mrs. Phan Thi Tam</i>					0	0%	Mẹ chồng <i>Mother in law</i>
8	Nguyễn Phuong Ly <i>Ms. Nguyen Phuong Ly</i>					0	0%	Em gái <i>Sister</i>

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account if any</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company if any</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No. (Passport No., date of issue, place of issue)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022 <i>Number of shares owned at 30.06.2022</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of shares ownership at 30.06.2022</i>	Ghi chú <i>Note</i>
9	Công ty TNHH Tư vấn Tin Việt <i>Tin Viet Consultant Company Limited</i>		Giám đốc <i>Director</i>			0	0%	Chủ sở hữu <i>Owner</i>
VIII	Nguyễn Mạnh Đức <i>Mr. Nguyen Manh Duc</i>		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			0	0%	
1	Hoàng Mai <i>Mrs. Hoang Thi Mai</i>					0	0%	Vợ <i>Wife</i>
2	Nguyễn Hoàng Vinh <i>Nguyen Hoang Vinh</i>					0	0%	Con <i>Son</i>
3	Nguyễn Hoàng Minh					0	0%	Con <i>Son</i>

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Mr. Nguyen Hoang Minh							
4	Nguyễn Mạnh Viên Mr. Nguyen Manh Vien					0	0%	Bố đẻ Father
5	Trần Thị Duyên Mrs. Tran Thi Duyen					0	0%	Mẹ đẻ Mother
6	Hoàng Văn Tản Mr. Hoang Van Tan					0	0%	Bố vợ Father in law
7	Nguyễn Thị Hồng Mrs. Nguyen Thi Hong					0	0%	Mẹ vợ Mother in law
8	Nguyễn Hải Yến Thị					0	0%	Em ruột Sister

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Ms. <i>Nguyễn Thị Hai Yên</i>							
IX	Lê Quốc Tuấn <i>Mr. Le Quoc Tuan</i>		Người được ủy quyền công bố thông tin/ <i>Authorized spokespersons</i>			645	0,01%	
1	Nguyễn Thị Cầm Hương <i>Mrs. Nguyen Thị Cam Huong</i>					0	0%	Vợ <i>Wife</i>
2	Lê Quốc Minh <i>Le Quoc Minh</i>					0	0%	Con đẻ <i>Son</i>
3	Lê Nguyễn Bảo Anh <i>Le Nguyen Bao Anh</i>					0	0%	Con đẻ <i>Daughter</i>
4	Lê Quang Dấu <i>Mr. Le Quang Dau</i>					0	0%	Bố đẻ <i>Father</i>

STT <i>No</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022 <i>Number of shares owned at 30.06.2022</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of shares ownership at EYB-6/2022</i>	Ghi chú <i>Note</i>
5	Phạm Khue <i>Mrs. Phạm Thị Khue</i>					0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
6	Lê Tuấn Anh <i>Mr. Le Tuan Anh</i>					0	0%	Anh ruột <i>Brother</i>
7	Lê Mỹ Hạnh <i>Mrs. Le My Hanh</i>					0	0%	Chị dâu <i>Sister in law</i>
8	Lê Việt Anh <i>Mr. Le Viet Anh</i>					0	0%	Anh ruột <i>Brother</i>
9	Lê Thúy Hoa <i>Mrs. Le Thuy Hoa</i>					0	0%	Chị dâu <i>Sister in law</i>
10	Lê Ngọc Anh <i>Ms. Le Ngoc Anh</i>					0	0%	Em ruột <i>Sister</i>

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu 30/06/2022	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Lưu Kim Hương Mrs. Lưu Kim Hương					0	0%	Mẹ vợ Mother in law

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
1.	Trần Việt Trung	Là người nội bộ - Chủ tịch HĐQT Internal person – Board Chairman	337.981	4,43%	176.020	2,28%	Chuyển nhượng cổ phần	Share transfers
2	Nguyễn Xuân Tường	Là người nội bộ - Thành viên HĐQT	304.115	3,98%	235.439	3,05%	Chuyển nhượng cổ phần	Share transfers

		<i>Internal person – Board member</i>					<i>Share transfer Ghi nhận cổ phiếu thường ESOP Receipt of ESOP shares</i>
3	Đào Thế Vinh	Là người nội bộ - Tổng giám đốc <i>Internal person – CEO</i>	390.458	5,11%	400.537	5,2%	<i>Ghi nhận cổ phiếu thường ESOP Receipt of ESOP shares</i>

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Không có.

Nơi nhận:

Recipients:

- Lưu: VT, QHCD

- Archived: Admin, IR

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



TRẦN VIỆT TRUNG

